

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày: 18-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Vương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nghĩa
2. Ông Nguyễn Tấn Rõn

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Long An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2018/QĐST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Châu Văn T - Sinh năm 1985, tại H, Long An;

Nơi cư trú: Ấp 1, xã MTB, huyện H, tỉnh Long An;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Châu Văn L và bà Lê Thị Đ;

Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thuý K và 01 người con sinh năm 2016;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25-12-2006 bị xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo Bản án hình sự phúc thẩm số 2058/2006/HSPT của Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; Đã chấp hành xong án phạt tù theo Giấy chứng nhận số 128/GCN ngày 20-01-2012 của Trại giam An Phước; Đã thi hành xong phần thi

hành án dân sự và án phí theo Công văn số 3758/CTHADS-VP ngày 27-02-2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị tạm giữ từ ngày 27-12-2017, đến ngày 29-12-2017 chuyển sang tạm giam đến nay; Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lương Phúc H1 - Sinh năm 1990 - Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn HH, huyện DH, tỉnh Long An. Vắng mặt.

2. Ông Huỳnh Văn H2 - Sinh năm 1992 - Hộ khẩu thường trú: Ấp 5, xã MQT, huyện H, tỉnh Long An - Địa chỉ nơi cư trú: Ấp 6, xã MQT, huyện H, tỉnh Long An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26-12-2017 Châu Văn T đi xe buýt từ H đến Cầu Nhỏ (Địa bàn giáp ranh 3 huyện: DH - tỉnh Long An, BC và HM - Thành phố Hồ Chí Minh), mua 03 tép ma túy giá 300.000 đồng, đem về phân chia thành 09 tép nhỏ.

Khoảng 10 giờ ngày 27-12-2017, Lương Phúc H1 điện thoại hỏi T mua ma túy. T hẹn H1 đến trường học Nguyễn Văn T1 (Khu phố 4, thị trấn ĐT) và bán cho H1 02 tép ma túy thu được 200.000 đồng. Đến 12 giờ cùng ngày, Huỳnh Văn H2 đến nhà T mua 02 tép ma túy, trong lúc đang thực hiện việc giao tiền và nhận ma túy, thì bị lực lượng Công an huyện phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Thu trên tay H2 02 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy (Được niêm phong, ký hiệu M1); Thu trên tay T: 05 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy (Được niêm phong, ký hiệu M2); 300.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số seri 35326050873762, số sim đang sử dụng 01233854034.

Đối với H1, sau khi mua ma túy của T xong, trên đường về, H1 đã bị Công an huyện H kiểm tra hành chính và thu giữ trên người H1 02 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy (Được niêm phong, ký hiệu M3).

Kết luận giám định số 738/2017/KLGD ngày 05-01-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An xác định: Mẫu M1: Mẫu bột gửi đến giám định là ma túy, trọng lượng 0,0691 gam loại Heroin; Mẫu M2: Mẫu bột gửi đến giám định là ma túy, trọng lượng 0,1518 gam loại Heroin; Mẫu M3: Mẫu bột gửi đến giám định là ma túy, trọng lượng 0,0742 gam loại Heroin.

H1 và H2 là người nghiện, mua ma túy của T để sử dụng, vi phạm khoản 1, Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ, Công an huyện H đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 07 và 08 cùng ngày 27-12-2017 đối với H1 và H2 về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 06-3-2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Châu Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Châu Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo T từ 07 đến 08 năm tù.

+ Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy 09 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong, ký hiệu M1, M2, M3, đã gửi đi giám định và được Phòng Kỹ thuật hình sự hoàn trả lại trong gói niêm phong số 738/2017; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 300.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số seri 35326050873762, số sim đang sử dụng 01233854034 thu giữ của bị cáo T. Tang vật do Chi cục thi hành án dân sự huyện H đang quản lý.

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo T nộp lại 100.000 đồng tiền thu lợi khi bán ma túy, tịch thu sung công quỹ Nhà nước

- Bị cáo T: Thừa nhận đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho H1 và H2, như Cáo trạng truy tố; Số tiền thu lợi từ bán ma túy cho H1 và H2 là 400.000 đồng, bị thu giữ 300.000 đồng, còn 100.000 đồng đã tiêu xài; Bị cáo chấp nhận nộp thêm 100.000 đồng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Huỳnh Văn H2 xác định: Khoảng 12 giờ ngày 27-12-2017, tại nhà T, H2 mua của T 02 tép ma túy giá 200.000 đồng, đang giao nhận tiền và ma túy thì bị bắt quả tang. H2 đã bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hiện H2 đang tự nguyện cai nghiện tại cơ sở xã hội Nhị Xuân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Ngày 27-12-2017, bị cáo Châu Văn T thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” cho Lương Phúc H1 (Lúc 10 giờ) và Huỳnh Văn H2 (Lúc 12 giờ) nhằm lấy lợi nhuận để mua ma túy sử dụng, đang giao nhận ma túy và tiền với H2

thì bị bắt quả tang. Tang vật thu được sau khi giám định được xác định là ma túy (Heroin).

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện H lập lúc 12 giờ 20 phút, ngày 27-12-2017, Kết luận giám định số 738/2017/KLGD ngày 05/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An, lời khai và các Biên bản lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Bị cáo T đủ lý trí và năng lực để nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý và thực hiện nhiều lần.

Đã đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo T phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 06-3-2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Châu Văn T với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà còn gián tiếp gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm, gây phần nộ trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Hành vi của bị cáo T cần được xử lý nghiêm, bị cáo có nhân thân xấu, đã một lần phạm tội rất nghiêm trọng bị xử phạt tù nhưng không sửa đổi, nay lại phạm tội rất nghiêm trọng, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Cha ruột bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất và Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng; Con bị cáo còn nhỏ (Sinh năm 2016) - là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo T là có căn cứ pháp luật.

- Về tang vật, căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy:

+ 09 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong, ký hiệu M1, M2, M3, đã gửi đi giám định và được xác định là ma túy (Heroin), được Phòng Kỹ thuật hình sự hoàn trả lại trong gói niêm phong số 738/2017, là vật cấm tàng trữ, lưu hành, tiêu hủy là phù hợp.

+ 300.000 đồng tiền bị cáo T thu lợi bất chính, tịch thu sung công quỹ Nhà nước là phù hợp;

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số seri 35326050873762, số sim đang sử dụng 01233854034 là phương tiện bị cáo T sử dụng liên lạc khi thực hiện hành vi phạm tội, tịch thu sung công quỹ Nhà nước là phù hợp.

Tang vật do Chi cục thi hành án dân sự huyện H đang quản lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T thừa nhận số tiền thu lợi từ bán ma túy cho H1 và H2 là 400.000 đồng; Bị cáo tiêu xài 100.000 đồng, bị thu giữ 300.000 đồng. Bị cáo chấp nhận nộp tiếp 100.000 đồng. Buộc bị cáo T nộp lại 100.000 đồng tiền thu lợi khi bán ma túy để sung công quỹ Nhà nước là phù hợp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Lương Phúc H1 và Huỳnh Văn H2 là người nghiện ma túy, đã thực hiện hành vi mua ma túy của bị cáo T nhằm mục đích để sử dụng, vi phạm khoản 1, Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ. Ngày 28-12-2017, Công an huyện H đã ra Quyết định số 07 và 08 xử phạt hành chính đối với H1 và H2 về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, nên không tiếp tục đề cập.

- Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Châu Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Châu Văn T 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (Ngày 27-12-2017).

3. Tiếp tục tạm giam bị cáo Châu Văn T để đảm bảo việc thi hành án.

4. Về tang vật, căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 09 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy (heroin) được niêm phong, ký hiệu M1, M2, M3 đã gửi đi giám định, được Phòng Kỹ thuật hình sự hoàn trả lại trong gói niêm phong số 738/2017.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính của bị cáo T; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số seri 35326050873762, số sim đang sử dụng 01233854034 là phương tiện bị cáo T sử dụng liên lạc khi thực hiện hành vi phạm tội.

Tang vật do Chi cục Thi hành án dân sự huyện H đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 09/QĐ-VKS ngày 06-3-2018, Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08-3-2018 và Biên lai thu tiền số 01327 ngày 08-3-2018.

5. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Châu Văn T nộp 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) tiền thu lợi từ việc mua bán ma túy, tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

6. Về án phí, căn cứ Điều 98 và Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Châu Văn T nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, được quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (Ngày 18-4-2018). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

8. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Cơ quan điều tra - Công an huyện H;
- Bị cáo; Người có liên quan;
- UBND xã MTB - H;
- Hồ sơ THA.HS, Sở Tư pháp Long An;
- Lưu: Hồ sơ, án văn;

Nguyễn Hùng Vương